

GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG Ở CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH THUỘC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

TS. Nguyễn Đức Đăng

Phó Giám đốc Trung tâm

Với triết lí “giáo dục là quốc sách hàng đầu” đã thể hiện sâu sắc vai trò của giáo dục trong phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Ngày nay, trong xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, giáo dục lại càng có ý nghĩa hơn bao giờ hết, giáo dục trực tiếp quyết định chất lượng nguồn nhân lực, sự thịnh vượng của mọi quốc gia, dân tộc. Làm thế nào để đảm bảo chất lượng (ĐBCL) giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đang là chủ đề được cả xã hội quan tâm, tìm cách giải quyết. Tuy nhiên, công tác ĐBCL giáo dục đại học, nhất là ĐBCL GDQPAN cho sinh viên hiện nay chưa tìm được lời giải thỏa đáng, chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, thiếu tính hệ thống và đồng bộ, đa phần chỉ dừng lại ở hình thức kiểm soát chất lượng. Cùng với đó, quốc phòng và an ninh luôn được Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm, Văn kiện Đại hội XII của Đảng xác định rõ “bảo đảm quốc phòng, an ninh và ổn định chính trị - xã hội” là một trong ba đột phá chiến lược, trong đó GDQPAN cho sinh viên luôn được coi trọng trong chiến lược đào tạo nhân lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, công tác ĐBCL GDQPAN ở các cơ sở giáo dục đại học (CSGDĐH) đến nay vẫn là vấn đề còn khá mới mẻ, chưa được quan tâm và triển khai thực hiện. Do vậy, việc đẩy mạnh hoạt động ĐBCL GDQPAN và đưa ra những giải pháp phù hợp là vấn đề có ý nghĩa cấp thiết. Phạm vi bài viết này tập trung đưa ra quan điểm về chất lượng GDQPAN, khái quát thực trạng và đề xuất một số giải pháp chủ yếu trong ĐBCL GDQPAN ở các trung tâm GDQPAN thuộc các CSGDĐH, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện và yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

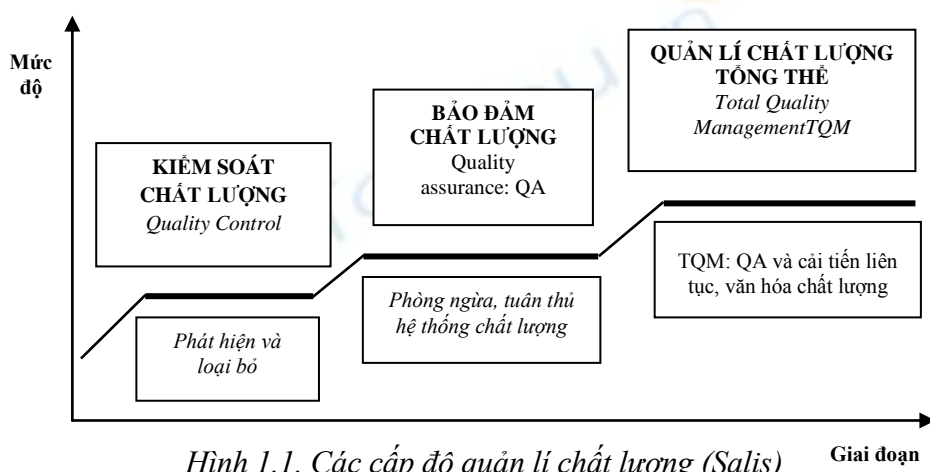
1. Chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh

Chất lượng GDQPAN: trong mỗi lĩnh vực khác nhau, với tiếp cận khác nhau nên có nhiều quan điểm khác nhau về chất lượng, song, tác giả cho rằng “*Chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu*” là một định nghĩa phù hợp nhất. Theo quan điểm này và xuất phát từ thực tiễn GDQPAN ở các trung tâm GDQPAN thuộc các CSGDĐH nhiều năm qua có thể quan niệm “*Chất lượng GDQPAN được hiểu theo nghĩa của một quá trình giáo dục, bao gồm tổng hòa các giá trị chất lượng, có thể đảm bảo cho sinh viên đạt được mục tiêu*”

của chương trình, đáp ứng được yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”.

Theo quan niệm này, chất lượng GDQPAN bao gồm tổng hòa các giá trị chất lượng như tổ chức và quản lý; chương trình; đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên; người học; mức độ đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), vũ khí trang bị; tài chính; chất lượng hoạt động dạy học; hoạt động giáo dục, rèn luyện sinh viên; chất lượng nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ và mức độ chuyển biến về nhận thức và hành động của sinh viên sau khi hoàn thành chương trình GDQPAN.

Đảm bảo chất lượng: là cấp độ thứ hai trong ba cấp độ của quản lý chất lượng (theo sơ đồ sau):



Hình 1.1. Các cấp độ quản lý chất lượng (Salis)

Theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5814: “Bảo đảm chất lượng là toàn bộ hoạt động có kế hoạch và hệ thống được tiến hành trong hệ chất lượng và được chứng minh là đủ mức cần thiết để tạo sự tin tưởng thỏa đáng rằng thực thể (đối tượng) sẽ thỏa mãn đầy đủ các yêu cầu chất lượng”. ĐBCL là quá trình quản lý chất lượng trong đó coi trọng phòng ngừa trước và trong quá trình tạo ra sản phẩm. Ở đây, các chuẩn mực và quy trình thực hiện chất lượng được xây dựng và thực hiện chủ yếu bởi cơ sở giáo dục, nơi trực tiếp tạo ra sản phẩm giáo dục; cơ quan bên ngoài đóng vai trò hỗ trợ, giám sát và tổ chức kiểm định, vai trò của cấp trên hoặc bên ngoài chỉ có tính chất định hướng và hỗ trợ.

Trong mỗi CSGDDH, ĐBCL được xét ở hai cấp độ, đó là ĐBCL một sơ sở đào tạo và ĐBCL một hệ thống hay một chương trình đào tạo. Do đặc thù công tác GDQPAN cho sinh viên ở các CSGDDH, ĐBCL được xét ở cấp độ một cơ sở đào tạo phù hợp hơn là một hệ thống hay một chương trình đào tạo. Ở cả hai cấp độ này, một cơ sở đào tạo hay một chương

trình đào tạo được coi là ĐBCL đều phải thực hiện ĐBCL bên trong, ĐBCL bên ngoài và kiểm định chất lượng.

Đảm bảo chất lượng bên trong: là đảm bảo cho cơ sở đào tạo, một hệ thống hay một chương trình có chính sách và cơ chế hoạt động đáp ứng những mục tiêu và chuẩn mực xác định.

Đảm bảo chất lượng bên ngoài: được thực hiện bởi một tổ chức hoặc cá nhân bên ngoài cơ sở đào tạo, nhằm đánh giá hoạt động của cơ sở đào tạo, hệ thống hay chương trình để quyết định xem mức độ đáp ứng những tiêu chuẩn đã xác định.

Kiểm định chất lượng: là tiến trình đánh giá chất lượng từ bên ngoài, được sử dụng trong giáo dục đại học nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở đào tạo và các chương trình để được công nhận là đáp ứng các tiêu chí, chuẩn mực và khẳng định chất lượng giáo dục của chương trình, cơ sở đào tạo.

ĐBCL giáo dục đại học Việt Nam hiện nay chủ yếu mới thực hiện được ĐBCL bên trong, các hoạt động đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng còn ở mức độ khiêm tốn.

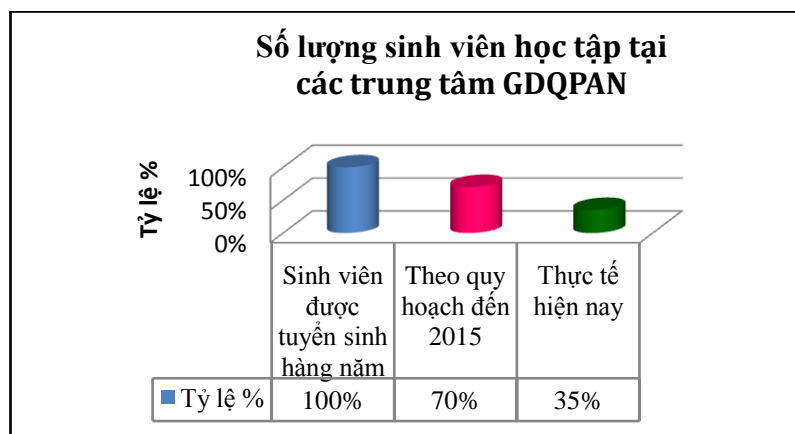
2. Thực trạng đảm bảo chất lượng ở các trung tâm giáo dục quốc phòng an ninh

Công tác GDQPAN cho sinh viên ở các CSGDDH những năm gần đây đã có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên chất lượng còn nhiều mặt chưa đáp ứng được những đòi hỏi thiết yếu của thực tiễn đặt ra, trong đó công tác ĐBCL GDQPAN chưa được đầu tư đúng mức như còn thiếu bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng, chưa xây dựng được mô hình, quy trình và các công cụ ĐBCL ..., do đó chất lượng GDQPAN còn nhiều mặt hạn chế.

Để đánh giá một trung tâm GDQPAN có ĐBCL hay không phải có những tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá đảm bảo cả về mặt định tính và định lượng. Định tính chỉ ra những lĩnh vực, phạm vi đánh giá; định lượng xác định khối lượng cần đạt được ở mỗi lĩnh vực, phạm vi được đánh giá. Tuy nhiên, đến nay hệ thống trung tâm GDQPAN chưa có chuẩn và quy trình đánh giá ĐBCL, vì vậy, hoạt động đánh giá chất lượng còn mang nặng tính chủ quan của các trung tâm, theo đó các trung tâm không thấy rõ được thực trạng chất lượng đơn vị mình ở mức nào so với chuẩn chất lượng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đến nay chưa có trung tâm GDQPAN nào được kiểm định chất lượng, do vậy hoạt động cải tiến chất lượng cũng thiếu căn cứ và cơ sở khoa học. Vì thiếu chuẩn và quy

trình đánh giá chất lượng nên không có cơ sở để khẳng định trung tâm GDQPAN nào là trung tâm GDQPAN ĐBCL.

Mức độ đầu tư cho phát triển các trung tâm GDQPAN quá chậm, CSVC thiếu đồng bộ, trong khi đó, xu hướng tuyển sinh của các CSGDĐH ngày càng tăng (*biểu đồ 2.1*).

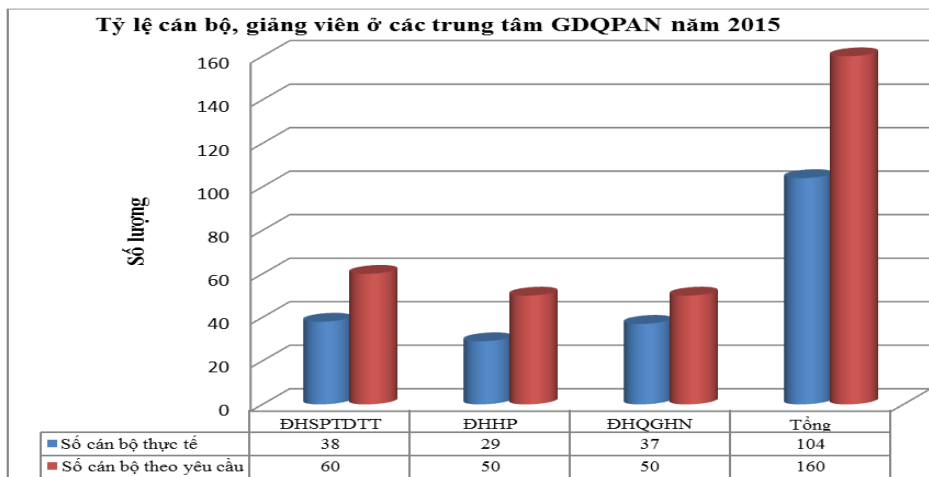


Biểu đồ 2.1. Tỷ lệ sinh viên được học tập tại các trung tâm GDQPAN

Từ biểu đồ trên cho thấy, đến nay số lượng sinh viên được học tập tại các trung tâm chỉ chiếm không 35% trên tổng số sinh viên được tuyển hằng năm. Vì vậy, chất lượng GDQPAN cho sinh viên nhiều mặt còn hạn chế. Cùng với đó, phần lớn các trung tâm chưa được đầu tư đồng bộ, một số trung tâm còn thiếu trầm trọng về CSVC, chưa đúng mô hình trung tâm GDQPAN sinh viên. Một số hạng mục công trình xây dựng chưa thực sự đáp ứng tốt công năng sử dụng cho nhiệm vụ GDQPAN. Một trong những vấn đề bức xúc nhất hiện nay là hệ thống học liệu phục vụ học tập lí thuyết và thao trường/bãi tập phục vụ dạy học thực hành còn quá nghèo nàn, chưa có phòng học chuyên dụng và thư viện riêng, vì vậy hoạt động tự học của sinh viên gặp nhiều khó khăn.

Trong phạm vi tự chủ của mình, các trung tâm GDQPAN chưa thực sự quan tâm thỏa đáng, chưa đặt mục tiêu chất lượng lên trên hết, chưa coi chất lượng GDQPAN là lí do tồn tại của đơn vị mình. Chất lượng chưa thực sự trở thành câu hỏi và điều trăn trở trong mỗi cán bộ, giảng viên và nhân viên các trung tâm, vì vậy mức độ đầu tư nguồn lực để thực hiện ĐBCL còn nhiều hạn chế. Điều này được thể hiện rõ trong nhiều nội dung như cơ cấu tổ chức và công cụ quản lí; chương trình môn học; đội ngũ cán bộ; mức độ đầu tư CSVC, vũ khí trang bị; tài chính; chất lượng hoạt động dạy học; hoạt động giáo dục, rèn luyện sinh viên ... Tại Quyết định số 412/QĐ-TTg, ngày 10.4.2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Phê duyệt Quy hoạch Hệ thống Trung tâm GDQPAN sinh viên giai đoạn 2011 - 2015” đã nêu rõ: các trung tâm GDQPAN sinh viên có quy mô từ 10.000 sinh viên/năm trở xuống bố trí 50 cán bộ, giảng viên; quy mô từ 10.000 đến 20.000 sinh viên/năm bố trí 60 cán bộ, giảng viên;

quy mô từ 20.000 sinh viên/năm trở lên bố trí 80 cán bộ, giảng viên. Tuy nhiên, số lượng cán bộ, giảng viên tại các trung tâm GDQPAN hiện nay không đáp ứng được theo quy định, dẫn đến tình trạng quá tải xảy ra ở hầu hết các trung tâm. Kết quả điều tra, khảo sát tại 03 trung tâm GDQPAN về số lượng cán bộ cho thấy, số cán bộ, giảng viên ở các trung tâm GDQPAN hiện nay mới đáp ứng được khoảng 65% nhu cầu, trong đó không có đội ngũ sĩ quan công an biệt phái (biểu đồ 2.2).



Biểu đồ 2.2: Tỷ lệ cán bộ, giảng viên tại các trung tâm GDQPAN

Hoạt động phối hợp ĐBCL giữa trung tâm GDQPAN với các CSGDDH còn nhiều hạn chế. Quan niệm của không ít CSGDDH cho rằng, học GDQPAN để cho xong, họ chưa thấy hết hiệu quả của GDQPAN trong góp phần nâng cao chất lượng đầu ra của các CSGDDH, một số CSGDDH mong muốn chọn các trung tâm GDQPAN thực hiện chương trình GDQPAN trong thời gian ngắn, chi phí thấp mà không quan tâm nhiều đến chất lượng. Vì vậy, một số CSGDDH không đầu tư nguồn lực với các trung tâm GDQPAN để ĐBCL, tư tưởng khoán cho trung tâm GDQPAN còn phổ biến với các CSGDDH.

Đánh giá chung: những năm gần đây, công tác ĐBCL GDQPAN đã có những chuyển biến đáng kể, sự chuyển biến ấy được thể hiện bằng những thay đổi về cơ chế, chính sách, đặc biệt là sự ra đời của Luật GDQPAN và Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 30.01.2015 của Thủ tướng Chính về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống trung tâm GDQPAN sinh viên giai đoạn 2015-2020 và những năm tiếp theo. Cùng với đó, các trung tâm GDQPAN đã chủ động trong tìm kiếm và triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng GDQPAN, do vậy chất lượng GDQPAN đã có những bước chuyển đáng kể. Tuy nhiên, chất lượng GDQPAN chưa đáp ứng tốt được yêu cầu đòi hỏi thực tiễn của

công cuộc đổi mới giáo dục và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Những tồn tại hạn chế trên xuất phát từ những nguyên nhân sau:

Công tác quản lý nhà nước về GDQPAN còn chông chéo, chưa phân định rõ ràng (Bộ Quốc phòng và Bộ Giáo dục và Đào tạo), đồng thời các trung tâm GDQPAN chịu sự kiểm soát, chỉ đạo của quá nhiều đầu mối (Trung tâm GDQP-AN, ĐHQGHN chịu sự chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Bộ GD&ĐT; Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Ban chỉ huy quân sự huyện Thạch Thất ...). Song các hoạt động hỗ trợ ĐBCL của các đơn vị này đối với các trung tâm GDQPAN rất hạn chế. Chất lượng được nhắc đến nhiều nhưng lại thiếu giải pháp và quyết sách chất lượng mang tính đồng bộ và chiến lược.

Cơ chế phân luồng liên kết (phân bổ nguồn lực đầu vào) còn nhiều bất cập. Câu hỏi mà các trung tâm GDQPAN quan tâm nhiều đó là “được phân luồng liên kết bao nhiêu?” chứ không phải “chất lượng như thế nào?”, chất lượng chưa phải là yếu tố quyết định nguồn lực đầu vào của các trung tâm, điều này đã dẫn đến hệ quả là thủ tiêu động lực cải tiến chất lượng, đồng thời làm giảm tính tự chủ của các trung tâm GDQPAN.

Nhận thức của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên tại các trung tâm GDQPAN về ĐBCL còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm, chưa coi chất lượng là nhiệm vụ trọng yếu trong các công việc của mình. Vì vậy, việc quan tâm, đầu tư nguồn lực còn nhiều hạn chế. Kết quả điều tra khảo sát cho thấy, hầu như các trung tâm GDQPAN chưa có bộ phận chuyên trách làm công tác ĐBCL, công tác ĐBCL được xem như một nhiệm vụ của phòng đào tạo, xong công tác này cũng nặng về hình thức, chưa có được giải pháp hoạt động hữu hiệu.

Chất lượng GDQPAN chưa tạo được sự chuyển biến tích cực về vật chất và tinh thần cho cán bộ, giảng viên và nhân viên của các trung tâm GDQPAN. Đây được xem là nguyên nhân trực tiếp tác động đến chất lượng GDQPAN. Khác với các trung tâm GDQPAN, chất lượng của các CSGDDH trực tiếp tác động không nhỏ đến đời sống vật chất và tinh thần của tất cả cán bộ, giảng viên và nhân viên. Chất lượng tốt thì nguồn lực đầu vào lớn (người học và các khoản đầu tư khác), khi ấy, chất lượng được coi là “nội cơm” của các CSGDDH. Đối với các trung tâm GDQPAN, nguồn lực đầu vào không do chính các trung tâm GDQPAN quyết định mà do quy định phân luồng liên kết đào tạo. Trong khi đó, việc phân luồng liên kết đào tạo như hiện nay còn thiếu căn cứ, chủ yếu dựa vào quy hoạch trường đại học và mức độ đảm bảo CSVC, chưa thực sự dựa vào khả năng ĐBCL của các trung tâm GDQPAN. Bên cạnh đó, việc kiểm tra, đánh giá mức độ

ĐBCL của các trung tâm GDQPAN để điều chỉnh kế hoạch phân luồng đối với các trung tâm GDQPAN cũng không được tiến hành thường xuyên. Việc phân luồng liên kết đào tạo như hiện nay không tạo được động lực cải tiến chất lượng của các trung tâm. Các trung tâm chỉ cần có được chỉ tiêu phân luồng để có được đầu vào (người học) thì các yếu tố đầu vào khác (kinh phí, cơ sở vật chất...) cũng được đầu tư theo. Vì vậy, nhận thức của không ít cán bộ, giảng viên là cải tiến chất lượng mất nhiều công sức nhưng khó cải thiện được đời sống vật chất và tinh thần của họ, vì vậy họ không có động lực để cải tiến.

3. Giải pháp đảm bảo chất lượng các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

Một là: Nâng cao nhận thức, kiên trì và quyết tâm thực hiện mục tiêu chất lượng. ĐBCL đã được triển khai thực hiện rộng khắp ở các CSGDĐH, tuy nhiên, với GDQPAN, ĐBCL còn khá mới mẻ. Vì vậy, để triển khai thành công hệ thống ĐBCL phải nâng cao được nhận thức về ĐBCL cho các lực lượng có liên quan đến công tác GDQPAN cho sinh viên, đặc biệt là cán bộ, giảng viên và nhân viên phục vụ của các trung tâm GDQPAN, lực lượng trực tiếp thực hiện ĐBCL, trong đó đòi hỏi sự tiên phong và quyết tâm cao của lãnh đạo các trung tâm. ĐBCL là một quá trình tập trung các nỗ lực để tạo sự chuyển biến về chất, vì vậy đòi hỏi sự quyết tâm, kiên trì, công phu của tất cả các thành viên trong trung tâm, sự quyết liệt trong triển khai, kiểm tra, đánh giá mức độ ĐBCL, từ đó không ngừng cải tiến chất lượng trên các mặt hoạt động. Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ tự đánh giá, coi công tác tự đánh giá như một công cụ hữu hiệu để cải tiến chất lượng giáo dục. Các nỗ lực xây dựng hệ thống ĐBCL phải được thực hiện thường xuyên, nền nếp, từng bước hình thành thói quen làm việc có chất lượng ở tất cả các vị trí việc làm, đây là nền tảng quan trọng để hình thành văn hóa chất lượng bên trong các trung tâm GDQPAN, từ đó làm cho mọi thành viên của trung tâm đều hiểu, quan tâm và mong muốn cải tiến, nâng cao chất lượng các công việc được giao, đảm bảo cho GDQPAN đạt được mục tiêu đề ra.

Hai là: Xây dựng chuẩn đánh giá chất lượng của trung tâm GDQPAN. Chuẩn đánh giá chất lượng là căn cứ, thang đo cho hoạt động đánh giá. Để chuẩn đánh giá đảm bảo tính khoa học, phù hợp với đặc thù của GDQPAN đòi hỏi việc xây dựng chuẩn đánh giá phải phù hợp và hướng đến chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học. Chuẩn đánh giá cần xác định các tiêu chuẩn với các tiêu chí rõ ràng, đề cập và kiểm soát toàn diện các hoạt động của trung tâm, bao gồm các tiêu chuẩn cụ thể như sứ mạng và mục tiêu của trung tâm; tổ chức và quản lý; chương trình giáo dục; hoạt động đào tạo; đội ngũ cán bộ quản lý,